

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Mã số học phần: 330105

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: Bệnh cá, tôm
Tên Tiếng Anh: fish, shrimp diseases

Đơn vị phụ trách:

- *Bộ môn:* THÚ Y
- *Khoa:* NÔNG NGHIỆP – THỦY SẢN

Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)

Phân bố thời gian: 4 tuần lý thuyết + 6 tuần thực hành (4 tiết lý thuyết/tuần + 5 tiết thực hành/tuần)

Học kỳ: 6 (học kỳ II năm thứ 3)

Các giảng viên phụ trách học phần:

- *GV phụ trách chính:* TS Nguyễn Thị Trúc Linh (SĐT: 01259295835; truclinh@tvu.edu.vn)
- *Danh sách giảng viên cùng GD:* Nguyễn Thị Hồng Nhi (SĐT: 01273415966; Email: nguyenthihongnhi@tvu.edu.vn)
- **Điều kiện tham gia học tập học phần:**
 - ⊖ *Môn học tiên quyết:*
 - *Môn học trước hoặc song song:* không

Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Lần biên soạn/hiệu chỉnh

- Lần thứ: 2

- Ngày hiệu chỉnh: 23/5/2017

- Lý do và nội dung hiệu chỉnh:

(a) Thiết kế mới theo chương trình cải tiến AUN-QA (version 2018)

(b) Cập nhật đề cương môn học hàng năm theo Quy định của Trường Đại học Trà Vinh: cập nhật nội dung, PPGD tích cực và Rubric đánh giá.

III. Mô tả học phần

(Mô tả ngắn gọn về học phần).

Môn học giới thiệu một số bệnh thường gặp trên cá, tôm; nguyên nhân gây bệnh, triệu chứng, bệnh tích, cách chẩn đoán cũng như đưa ra biện pháp phòng và điều trị.

IV. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* **Mục tiêu:** (Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức về ... và kỹ năng về)

Môn học nhằm giới thiệu cho SV kiến thức: Xác định nguyên nhân gây ra bệnh trên cá, tôm phương pháp chẩn đoán và điều trị bệnh trên cá, tôm; rèn luyện cho SV các kỹ năng: Vận dụng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng và trị bệnh trên cá, tôm và giáo dục SV thái độ tự học, tự nghiên cứu và yêu nghề.

* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: (Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix : Sự đóng góp của mỗi học phần cho ELOs của CTĐT).

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
330105	BCT	N	N	S	S	S	S	S	S	N	S	S

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
Kiến thức		
CELO1	Mô tả mục đích của việc chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm và vai trò của chăm sóc sức khỏe cá đối với việc phòng, trị bệnh.	ELO1,2,3,4
CELO2	Nhận dạng các loại địch hại nguy hiểm đối với cá, tôm và cách phòng trị	ELO1,2,3,4
CELO3	Mô tả các phương pháp chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm, một số khái niệm cơ bản về bệnh cá, tôm	ELO1,2,3,4
CELO4	Nhận dạng các bệnh trên cá, tôm; nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng trị	ELO1,2,3,4
Kỹ năng		
CELO 5	Thể hiện kỹ năng làm việc độc lập, làm việc	ELO5, 6,7,8,9

	nhóm, thuyết trình và viết báo cáo	
CELO 6	Vận dụng tư duy phân tích đánh giá, phản biện và giải quyết vấn đề trong quản lý sức khỏe động vật thủy sản	ELO5, 6,7,8,9
Thái độ		
CELO 7	Yêu nghề, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, thể hiện ý thức trong việc tuân thủ các nguyên tắc quản lý sức khỏe động vật thủy sản	ELO10,11

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng kết hợp trình chiếu video
- Thảo luận theo nhóm
- Phân tích tình huống

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên lắng nghe và trả lời câu hỏi
- Sinh viên tự đọc tài liệu, phát triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Sinh viên tham gia thảo luận nhóm và trình bày ý kiến
- Sinh viên tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống để đề xuất giải pháp cho vấn đề (giả định nào đó) đặt ra.
- Sinh viên tham gia báo cáo chuyên đề
- Sinh viên thực hiện quan sát và phân tích các bệnh trên cá, tôm
- Sinh viên thực hiện thao tác phân tích mẫu và bố trí thí nghiệm

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% cho phần lý thuyết và 100% cho phần thực hành.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên phải đọc các bài báo khoa học liên quan do giảng viên cung cấp; làm các bài tập nhỏ tại lớp.
- Thái độ: tích cực tham gia đặt câu hỏi, trao đổi.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

VIII. Nội dung môn học và hình thức đánh giá

1. Nội dung cơ bản, cốt lõi tối thiểu (chiếm khoảng 80% thời lượng giảng dạy):

2. Nội dung cập nhật, giới thiệu thêm (chiếm khoảng 20% thời lượng giảng dạy):

Chương	PI	K	Hình thức đánh giá	Mức độ yêu cầu
--------	----	---	--------------------	----------------

<p>Chương 1: Nhận thức mục đích của việc chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm và vai trò của chăm sóc sức khỏe cá đối với việc phòng, trị bệnh</p>	<p>PI2, PI3, PI8, PI10</p>	<p>CELO1, 2, 5, 6, 7</p>	<p>Câu hỏi trắc nghiệm/ câu hỏi ngắn Thuyết trình Bài tập nhóm</p>	<p>1. Trình bày mục đích của việc chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm. 2. Trình bày vai trò của việc chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm trong công tác phòng bệnh</p>	<p>Chính xác</p>
<p>Chương 2: Các phương pháp chăm sóc sức khỏe cho cá, tôm nhận biết các loại địch hại đối với cá, tôm. Một số khái niệm cơ bản về bệnh cá, tôm.</p>	<p>PI2, PI3, PI4, PI8, PI9, PI10, PI11</p>	<p>CELO1, 2,3, 5, 6, 7</p>	<p>Câu hỏi trắc nghiệm/ câu hỏi ngắn Thuyết trình Bài tập nhóm</p>	<p>1. Mô tả các phương pháp phòng bệnh cho cá, tôm 2. Xác định các loại địch hại đối với cá, tôm 3. Giải thích nguyên nhân và điều kiện phát sinh bệnh</p>	<p>Chính xác</p>
<p>Chương 3: Các bệnh trên cá, tôm; nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng trị</p>	<p>PI2, PI3, PI4, PI7, PI8, PI10, PI11</p>	<p>CELO1, 2,3, 4,5, 6, 7</p>	<p>Câu hỏi trắc nghiệm/ câu hỏi ngắn Thuyết trình Bài tập nhóm</p>	<p>1. Trình bày nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh ký sinh trùng trên cá, tôm. 2. Trình bày nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh nấm trên cá, tôm. 3. Trình bày nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh vi khuẩn trên cá, tôm.</p>	<p>Phù hợp</p>

Kế hoạch đánh giá và trọng số

Chương	Bài đánh giá	Tuần	PI1	PI2	PI3	PI4	PI5	PI6	PI7	PI8	PI9	PI10
1	1,2	1	X					X	X	X	X	X
2	2,3	2	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
3	1,2,3	3,4,5	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMD của học phần

Các KQHTMĐ của HP	Tham dự lớp (10 %)	Bài tập nhóm (20%)	Thuyết trình (20 %)	Thi cuối kỳ (50 %)
CELO1	X	X	X	X
CELO 2	X	X	X	X
CELO 3	X	X	X	X
CELO 4	X	X	X	X
CELO 5	X	X	X	
CELO 6	X	X	X	
CELO 7	X	X	X	

IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung chi tiết	KQHTMĐ của học phần
1	<p>Chương 1: Nhận thức mục đích của việc chăm sóc sức khỏe cho cá và vai trò của chăm sóc sức khỏe cá đối với việc phòng, trị bệnh</p> <p>Nội dung 1: Nhận thức mục đích của việc chăm sóc sức khỏe cho cá</p> <p>Nội dung 2: vai trò của chăm sóc sức khỏe cá đối với việc phòng, trị bệnh.</p>	CELO1, 5, 6, 7
2	<p>Chương 2: Các phương pháp chăm sóc sức khỏe cho cá, nhận biết các loại địch hại đối với cá Một số khái niệm cơ bản về bệnh cá.</p> <p>Nội dung 1: Nhận biết các loại địch hại nguy hiểm đối với cá và biện pháp xử lý</p> <p>Nội dung 2: Các phương pháp chăm sóc sức khỏe cho cá</p> <p>Nội dung 3: Tìm hiểu các khái niệm về bệnh cá, nguyên nhân và điều kiện phát sinh bệnh</p>	CELO1, 2,3, 4,5, 6, 7
3,4,5,6	<p>Chương 3: Các bệnh trên cá; nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng trị</p> <p>Nội dung 1: Nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh ký</p>	CELO1, 2,3, 4,5, 6, 7

sinh trùng	
Nội dung 2: Nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh nấm	
Nội dung 3: Nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng, trị bệnh vi khuẩn	

X. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

Tài liệu tiếng Việt

1. Từ Thanh Dung, 2005. Giáo trình bệnh học thủy sản. Khoa thủy sản, đại học Cần Thơ
2. Bùi Quang Tê, Nguyễn Thị Muội, Đỗ Thị Hòa và Nguyễn Hữu Dũng, 2004. Bệnh học thủy sản. Nhà xuất bản nông nghiệp Hà Nội.

Tài liệu tiếng nước ngoài

1. GILDA D. LIO-PO, CELIA R. LAVILLA, ERLINDA R. CRUZ-LACIERDA, 2001. Health managemet in Aquaculture. Southeast Asian Fisheries Development center, Tibauan, Ilollo, Philippines.

XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học: phòng học lý thuyết và phòng học thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, giấy A0, viết lông, bảng, kính hiển vi, nồi hấp tiệt trùng, tủ cấy, tủ sấy, đĩa petri, bộ tiêu phẫu và một số vật dụng hỗ trợ dạy thực hành

ĐH Trà Vinh, ngày 1. tháng 8 năm 2017

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Kí và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Châu

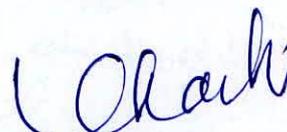
GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Kí và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Hồng Nhung

TRƯỞNG KHOA

(Kí và ghi rõ họ tên)


Lâm Hải Hùng

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (10%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	5	Tích cực tham gia các hoạt động	Có tham gia các hoạt động	Ít tham gia các hoạt động	Không tham gia các hoạt động
Thời gian tham dự	5	Phần lý thuyết: tham dự trên 80% các buổi học Phần thực hành: tham dự 100% các buổi học			

Rubric 2: Đánh giá thảo luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (20%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham gia	5	Khơi gợi vấn đề và dẫn dắt cuộc thảo luận	Tham gia thảo luận	Ít tham gia thảo luận	Không tham gia
Kỹ năng thảo luận	7	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng đóng góp ý kiến	8	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp, có khi chưa phù hợp	Không phù hợp

Rubric 3: Đánh giá thuyết trình (làm theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng số (20%)	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Khá	TB	Kém
		100%	75%	50%	0%
Nội dung	6	Phong phú	Đầy đủ	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	3	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng

	3	Lập luận khoa học và logic	Lập luận khá khoa học và logic, còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có dựa vào căn cứ khoa học nhưng còn một sai sót quan trọng	Lập luận không có căn cứ khoa học và logic
Tương tác với người nghe	2	Tương tác tốt	Tương tác khá tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tương đối tốt, còn vài sai sót nhỏ	Không có tương tác bằng mắt và cử chỉ/sai sót lớn trong tương tác
	3	trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng tất cả các câu hỏi quan trọng	trả lời khá thỏa đáng đa số câu hỏi quan trọng	trả lời tương đối thỏa đáng một số câu hỏi quan trọng, còn nhiều câu chưa trả lời được	Trả lời sai tất cả các câu hỏi quan trọng
* Sự phối hợp trong nhóm	3	Nhóm phối hợp tốt	Nhóm phối hợp khá tốt	Nhóm có phối hợp nhưng chưa tốt	Không thể hiện sự phối hợp